

Số: 1158 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính và quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 03 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động;

Căn cứ Quyết định số 951 /QĐ- UBND ngày 18 tháng 4 năm 2022 về việc ủy quyền phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 72/TTr-SNN ngày 15 tháng 4 năm 2022 và Công văn số 2042/LĐTBXH-CSLĐ ngày 03 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính và 04 quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục, nội dung và quy trình điện tử đính kèm).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Trung tâm hành chính công tỉnh có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai các thủ tục hành chính đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử; tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ động phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên phần mềm Một cửa điện tử (Egov); thực hiện tích hợp, kết nối cung cấp dịch vụ công đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Trung tâm Hành chính

công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT-TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KTN, KGVX, HCTC, HCC, Cổng TTĐT tỉnh.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Sơn Hùng

**Phụ lục****THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1158 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Stt	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Trang	
					TTHC	QTĐT
Thủ tục hành chính cấp huyện						
1	3.000204	Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp.	Việc làm	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa.	2	12
2	3.000205	Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động	Việc làm	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa.	4	14

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG TTHC

Thủ tục hành chính cấp huyện

1. Thủ tục Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp

1.1. Trình tự thực hiện

Bước 1. Người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động (viết tắt là Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg) để gửi doanh nghiệp tổng hợp (người lao động chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg).

Bước 2. Doanh nghiệp tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, doanh nghiệp tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định trong vòng 02 ngày làm việc.

Doanh nghiệp gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đến cơ quan bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Doanh nghiệp lập danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo từng tháng và có thể đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận gộp 02 tháng hoặc 03 tháng.

Bước 3. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

Bước 4. Doanh nghiệp gửi hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ gộp 02 tháng hoặc 03 tháng.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Bước 5. Trong 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định, ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; kiểm tra, giám sát việc chi trả của doanh nghiệp cho người lao động.

Trường hợp không phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 7. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, doanh nghiệp thực hiện chi trả cho người lao động.

1.2. Cách thức thực hiện

Doanh nghiệp thực hiện theo một trong các hình thức sau:

- Nộp hồ sơ trực tiếp;
- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

* Thành phần hồ sơ

- Đối với người lao động:

Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Đối với doanh nghiệp:

+ Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

+ Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì hồ sơ đề nghị cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết

- 11 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, hồ sơ theo quy định.
- 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của người lao động đối với trường hợp doanh nghiệp phải tiến hành xác minh khi có phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ.

1.5. Đối tượng thực hiện: Người lao động, doanh nghiệp.

1.6. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan bảo hiểm xã hội.

1.7. Kết quả thực hiện: Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt: văn bản thông báo và nêu rõ lý do.

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

- Đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg).

- Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà (Dành cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp) (Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện: Người lao động được hỗ trợ tiền thuê nhà khi đáp các yêu cầu, điều kiện sau đây:

a) Đang làm việc trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Có quan hệ lao động, đang ở thuê, ở trọ, cụ thể như sau:

- Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022.

- Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và bắt đầu thực hiện trước ngày 01 tháng 4 năm 2022.

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc thì phải có tên trong danh sách trả lương của doanh nghiệp của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

2. Thủ tục Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động

2.1. Trình tự thực hiện

Bước 1. Người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg để gửi người sử dụng lao động tổng hợp (người lao động chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg).

Bước 2. Người sử dụng lao động tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, người sử dụng lao động tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định trong vòng 02 ngày làm việc.

Trước ngày 15 hằng tháng, người sử dụng lao động gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm

theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đến cơ quan bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Bước 3. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

Bước 4. Người sử dụng lao động gửi hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Trường hợp người sử dụng lao động là hộ kinh doanh thì gửi kèm theo đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà của người lao động theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

Bước 5. Trong 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định, ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo kiểm tra giám sát việc chi trả hỗ trợ của doanh nghiệp cho người lao động.

Trường hợp không phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 7. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, người sử dụng lao động thực hiện chi trả cho người lao động.

2.2. Cách thức thực hiện

Người sử dụng lao động thực hiện theo một trong cách hình thức sau:

- Nộp trực tiếp;
- Qua dịch vụ bưu chính công ích.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

*** Thành phần hồ sơ**

- Đối với người lao động:

Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Đối với người sử dụng lao động:

+ Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

+ Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì hồ sơ đề nghị hỗ trợ cần có thêm

bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

*** Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết

- 11 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, hồ sơ theo quy định.
- 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, hồ sơ theo quy định trong trường hợp người sử dụng lao động phải tiến hành xác minh.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người lao động, người sử dụng lao động.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan bảo hiểm xã hội.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ;

Trường hợp không phê duyệt: văn bản thông báo và nêu rõ lý do.

2.8. Phí, lệ phí: Không

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

- Đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg).

- Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà (Đối với người lao động quay trở lại thị trường lao động) (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg).

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Người lao động được hỗ trợ tiền thuê nhà khi đáp ứng đủ các yêu cầu, điều kiện sau đây:

a) Đang làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

b) Có quan hệ lao động, đang ở thuê, ở trọ, cụ thể như sau:

- Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022.

- Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022, trừ hợp đồng lao động giao kết tiếp nối của hợp đồng lao động đã giao kết và thực hiện trước đó.

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề

trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì phải có tên trong danh sách trả lương của người sử dụng lao động của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ Tháng.....năm 2022

1. Họ và tên:..... 2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
3. Ngày, tháng, năm sinh:.../.../... 4. Số sổ bảo hiểm xã hội (nếu có):
5. Số CCCD/CMND:.....Ngày cấp.../.../.....Nơi cấp
6. Nơi đăng ký thường trú:
7. Thông tin về hợp đồng lao động và nơi đang làm việc:
 - Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh:.....
 - Địa chỉ làm việc:
 - Loại hợp đồng lao động: ☐ Không xác định thời hạn ☐ Xác định thời hạn ☐
 - Thời điểm giao kết hợp đồng lao động: Ngày...../...../.....
 - Thời điểm bắt đầu thực hiện hợp đồng lao động: Ngày/...../.....
8. Thông tin nơi ở thuê, ở trọ tháng.....năm 2022:
 - Tên chủ cơ sở cho thuê, trọ:.....Số CCCD/CMND:.....

- Địa chỉ¹:.....

- Thời gian ở thuê, ở trọ: Bắt đầu từ ngày....../...../.....đến ngày...../...../.....

9. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022, Tôi chưa nhận tiền hỗ trợ của tháng..... và chưa nhận quá 3 tháng. Căn cứ các quy định tại Quyết định số....../2022/QĐ-TTg, Tôi đề nghị được hỗ trợ tiền thuê nhà của tháng.....năm 2022 theo chính sách hỗ trợ cho đối tượng²:

☐ Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp³

☐ Người lao động quay trở lại thị trường lao động⁴

Nếu được hỗ trợ, Tôi đề nghị được nhận tiền qua hình thức⁵ sau:

☐ Tài khoản (Tên tài khoản:....., Số tài khoản:.....
tại Ngân hàng.....)

☐ Trực tiếp

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA CHỦ CƠ SỞ
CHO THUÊ, CHO TRỢ**
(Ký, ghi rõ họ tên, số điện thoại)

...., ngày tháng năm 2022
NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.

² Lựa chọn và tích (X) vào ☐ tương ứng với nội dung.

³ Có HĐLĐ được giao kết và thực hiện trước ngày 01/4/2022.

⁴ Có HĐLĐ được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022.

⁵ Lao động làm việc trong doanh nghiệp tích (X) vào ☐ và ghi thông tin Tài khoản; lao động làm việc trong hợp tác xã, hộ kinh doanh lựa chọn và tích (X) vào ☐ tương ứng với lựa chọn và ghi thông tin.

TÊN DOANH NGHIỆP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ****Tháng năm 2022****(Dành cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp)**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Số đăng ký kinh doanh:.....
3. Địa chỉ:
4. Điện thoại liên hệ:.....E-mail:.....
5. Tài khoản: Số tài khoản.....tại Ngân hàng:.....

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
....										
	Cộng	x	x	x	x	x				x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	

¹ Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.

1										
2										
....										

**TÊN DOANH NGHIỆP/
HỢP TÁC XÃ/HỘ KINH DOANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

	Cộng	xxx	xxx	xxx	xxx	xxx		xxx	xxx	x
--	-------------	-----	-----	-----	-----	-----	--	-----	-----	---

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

....., ngày tháng năm 2022

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

(Ký tên và đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

BẢO HIỂM XÃ HỘI

(Đối với mục II)

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 03

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

Tháng năm 2022

(Đối với người lao động quay trở lại thị trường lao động)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh:
2. Mã số thuế/số đăng ký kinh doanh:
3. Địa chỉ:
4. Điện thoại liên hệ: E-mail:
5. Tài khoản: Số tài khoản tại Ngân hàng

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp	Thời điểm bắt đầu			Số tài khoản	Tên ngân	

¹ Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.

				đồng	thực hiện HDLĐ				hàng	
1										
2										
....										
	Cộng	xxx	xxx	xxx	xxx	xxx		xxx	xxx	xxx

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC/MỚI ĐƯỢC TUYỂN DỤNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
....										
	Cộng	xxx	xxx	xxx	xxx	xxx		xxx	xxx	xxx

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

...., ngày tháng năm 2022

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
BẢO HIỂM XÃ HỘI**
(Đối với mục II)
(Ký tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/HỢP TÁC
XÃ/HỘ KINH DOANH**
(Ký tên và đóng dấu)

PHẦN III. QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp

1.1. Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp (trường hợp hồ sơ đảm bảo theo quy định).

Trình tự công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian (11 ngày)
Tiếp nhận, tổng hợp, niêm yết công khai hồ sơ người lao động đề nghị	Doanh nghiệp	3 ngày
Tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp và xác nhận việc tham gia BHXH của người LĐ	Cơ quan BHXH	2 ngày
Tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp	Bộ phận một của cấp huyện	0.5 ngày
Thẩm định hồ sơ đề nghị của doanh nghiệp	Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ	3 ngày
	UBND cấp huyện	0.5 ngày
Ký quyết định phê duyệt danh sách hỗ trợ		
Thực hiện chi trả hỗ trợ cho người lao động kể từ ngày nhận được kinh phí từ UBND cấp huyện	Doanh nghiệp	2 ngày

1.2. Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp (trong trường hợp hồ sơ phải xác minh)

Trình tự công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian (13 ngày)
Tiếp nhận, tổng hợp, niêm yết công khai hồ sơ người lao động đề nghị (03 ngày); hoặc giải quyết khiếu nại (nếu có) (02 ngày)	Doanh nghiệp	5 ngày
Tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp và xác nhận việc tham gia BHXH của người LĐ	Cơ quan BHXH	2 ngày
Tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp	Bộ phận một của cấp huyện	0.5 ngày
Thẩm định hồ sơ đề nghị của doanh nghiệp	Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ	3 ngày
	UBND cấp huyện	0.5 ngày
Ký quyết định phê duyệt danh sách hỗ trợ		
Thực hiện chi trả hỗ trợ cho người lao động kể từ ngày nhận được kinh phí từ UBND cấp huyện	Doanh nghiệp	2 ngày

2. Thủ tục Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động

2.1. Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động (trong trường hợp hồ sơ đảm bảo theo quy định)

Trình tự công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian (11 ngày)
Tiếp nhận, tổng hợp, niêm yết công khai hồ sơ người lao động đề nghị	Doanh nghiệp, HTX, Hộ kinh doanh có đăng ký	3 ngày
Tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp và xác nhận việc tham gia BHXH của người LĐ	Cơ quan BHXH	2 ngày
Tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp	Bộ phận một của cấp huyện	0.5 ngày
Thẩm định hồ sơ đề nghị của doanh nghiệp	Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ	3 ngày
Ký quyết định phê duyệt danh sách hỗ trợ	UBND cấp huyện	0.5 ngày
Thực hiện chi trả hỗ trợ cho người lao động kể từ ngày nhận được kinh phí từ UBND cấp huyện	Doanh nghiệp	2 ngày

2.2. Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động (trong trường hợp hồ sơ phải xác minh)

Trình tự công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian (13 ngày)
Tiếp nhận, tổng hợp, niêm yết công khai hồ sơ người lao động đề nghị (03 ngày) và giải quyết khiếu nại (02 ngày)	Doanh nghiệp, HTX, Hộ kinh doanh có đăng ký	5 ngày
Tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp và xác nhận việc tham gia BHXH của người LĐ	Cơ quan BHXH	2 ngày
Tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp	Bộ phận một của cấp huyện	0.5 ngày
Thẩm định hồ sơ đề nghị của doanh nghiệp	Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ	3 ngày
Ký quyết định phê duyệt danh sách hỗ trợ	UBND cấp huyện	0.5 ngày
Thực hiện chi trả hỗ trợ cho người lao động kể từ ngày nhận được kinh phí từ UBND cấp huyện	Doanh nghiệp	2 ngày